

Bản án số: 57/2020/HSST
Ngày: 26/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Lâm Thị Hoàng Oanh**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

2/ Ông **Lê Hữu Luân**

Nghề nghiệp: Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Lam Sơn, phường 2, quận Bình Thạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 17/04/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXX ngày 28/4/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1988; Tại: Tỉnh P; Nơi cư trú: khu B, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Trần Văn P; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị I; bị cáo là con nhỏ nhất; Vợ: Nguyễn Thị N; Con: Trần Hoài A; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 10/07/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/09/2019.

Nhân thân:

- Năm 2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng theo quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 04/04/2012.

Tạm giam từ ngày 30/01/2020 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông **Đàm T** (vắng mặt)

Địa chỉ: B đường T, phường B, quận M, thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 30/01/2020, Trần Văn H thuê anh Đàm T là tài xế xe ôm chở từ nhà trọ tại địa chỉ số H đường C, phường N, quận GG đến bến xe M, phường S, quận B để lấy hạt điều người nhà gửi theo đường xe khách. Trên đường đi, H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của anh T. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến bến xe M, H giả vờ mượn điện thoại di động để liên hệ nhà xe lấy hàng, vì tin tưởng nên anh T đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của anh T, H đi ra chỗ khác rồi leo lên xe buýt định tẩu thoát nhưng bị anh T đuổi theo, bắt giữ, giao cho Công an phường 26, quận Bình Thạnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục: 45; 59).

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. H khai khi lấy hạt điều chỉ cần đọc đúng số điện thoại người nhận cho nhà xe là lấy được nhưng H nói dối cần mượn điện thoại để anh T tin tưởng giao tài sản.

Theo Kết luận định giá tài sản số 56/KLĐGTS-TCKH ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, tại thời điểm ngày 30/01/2020 trị giá 3.000.000 đồng (bút lục: 21).

Tại bản cáo trạng số 47/Ctr - VKSSBTh ngày 14/04/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam.

- Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của anh Đàm T, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại này cho anh T; 01 đĩa DVD ghi hình ảnh Trần Văn H chiếm đoạt tài sản của anh Đàm T là chứng cứ của vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu giữ hồ sơ.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Đàm T đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với camera ghi hình hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy: Vào khoảng 15 giờ ngày 30/01/2020, Trần Văn H thuê anh Đàm T là tài xế xe ôm chở đến bến xe M, phường S, quận B để lấy hạt điều do người nhà gửi. Trên đường đi, do cần tiền tiêu xài H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của anh T. Khi đến bến xe bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo đã có hành vi nói dối với anh T mượn điện thoại để liên hệ nhà xe làm anh T tin tưởng là thật giao điện thoại cho bị cáo, sau đó bị cáo chiếm đoạt tài sản rồi bỏ trốn lên xe buýt thì bị anh T phát hiện đuổi theo và bắt giữ bị cáo cùng tài sản chiếm đoạt. Tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá trị giá 3.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bằng thủ đoạn gian dối làm bị hại tin tưởng giao tài sản để bị cáo chiếm đoạt, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 3.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, chỉ vì cần tiền tiêu xài lười lao động bị cáo đã cố ý phạm tội, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải áp dụng một mức phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/09/2019 nhưng chưa được xóa án tích. Cho thấy, bị cáo không lấy đây là bài học để sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với hành vi tương tự thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, hình phạt của bản án này phải cao hơn hình phạt của bản án trước mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi để trả lại cho bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của anh Đàm T, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho anh T.

- 01 đĩa 01 DVD ghi hình ảnh Trần Văn H chiếm đoạt tài sản của anh Đàm T là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đàm T đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi hình ảnh Trần Văn H chiếm đoạt tài sản của anh Đàm T.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa

án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP. HCM
- VKSND Q-Bình Thạnh
- THA DS Q. BT
- Trại giam
- THA HS
- Phòng PV06 - CA TP.HCM
- UBND nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo
- Những người tham gia TT
- Lưu VP, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh